



LỊCH THI BỔ SUNG - HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023-2024
(TRƯỜNG HỢP CÓ LÝ DO CHÍNH ĐÁNG ĐƯỢC DUYỆT)
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

STT	Mã LHP	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Hình thức thi	Khoa chủ quản	Ghi chú
1	010100092601	1	Nghe - Nói 5	7	07/06/2025	7:30	G202	Vấn đáp	Khoa Ngoại ngữ	
2	010100000301	1	Pháp luật đại cương	7	07/06/2025	7:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Ghép phòng
3	010100010508	1	Kinh tế vĩ mô	7	07/06/2025	7:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Kinh tế hàng không	
4	010100010513	1	Kinh tế vĩ mô	7	07/06/2025	7:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Kinh tế hàng không	
5	010100010514	1	Kinh tế vĩ mô	7	07/06/2025	7:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Kinh tế hàng không	
6	010100080807	1	Dẫn luận phương pháp nghiên cứu khoa học	7	07/06/2025	7:30	G205	Tự luận	Khoa Quản trị kinh doanh	
7	010100093107	1	Đọc - Viết 5	7	07/06/2025	7:30	G205	Tự luận	Khoa Ngoại ngữ	
8	010100093303	1	Ngữ pháp 2	7	07/06/2025	7:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Ngoại ngữ	
9	010100093310	1	Ngữ pháp 2	7	07/06/2025	7:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Ngoại ngữ	
10	010100093904	1	Hình vị học	7	07/06/2025	7:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Ngoại ngữ	
11	010100123002	1	Quản trị cơ sở lưu trú du lịch - Khách sạn	7	07/06/2025	7:30	G205	Tự luận	Khoa Du lịch và Dịch vụ hàng không	
12	011100065901	1	Cơ học và tính năng tàu bay	7	07/06/2025	7:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Kỹ thuật Hàng không	
13	010100000105	1	Tổng quan về Hàng không dân dụng	7	07/06/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Kinh tế hàng không	Ghép phòng
14	010100074720	1	Kinh tế chính trị Mác Lênin	7	07/06/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	
15	010100111901	1	Tiếng Anh 3	7	07/06/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Ngoại ngữ	
16	010100155601	1	Tourism and Travel Management	7	07/06/2025	9:30	G205	Tự luận	Khoa Du lịch và Dịch vụ hàng không	
17	010200074701	1	Kinh tế chính trị Mác Lênin	7	07/06/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	
18	011100000103	1	Tổng quan về Hàng không dân dụng	7	07/06/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Kinh tế hàng không	
19	011100000105	1	Tổng quan về Hàng không dân dụng	7	07/06/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Kinh tế hàng không	
20	011100002401	1	Hình họa & vẽ kỹ thuật	7	07/06/2025	9:30	G205	Tự luận	Khoa Xây dựng	
21	011100008701	1	Toán chuyên đề	7	07/06/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	
22	011100074702	1	Kinh tế chính trị Mác Lênin	7	07/06/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	
23	010100000602	1	Tâm lý học đại cương	7	07/06/2025	12:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	
24	010100000605	1	Tâm lý học đại cương	7	07/06/2025	12:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	

STT	Mã LHP	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Hình thức thi	Khoa chủ quản	Ghi chú
25	010100010502	1	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	7	07/06/2025	12:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Kinh tế hàng không	Ghép phòng
26	010100011515	1	Quản trị chiến lược	7	07/06/2025	12:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	
27	010100051706	1	Toán cơ sở	7	07/06/2025	12:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	
28	010100060102	1	Pháp luật hàng không (Aviation Law)	7	07/06/2025	12:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	
29	010100074707	1	Kinh tế chính trị Mác Lênin	7	07/06/2025	12:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	
30	010100074738	1	Kinh tế chính trị Mác Lênin (Political Economics of Marxism and Leninism)	7	07/06/2025	12:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	
31	010100091908	1	Tiếng Việt thực hành	7	07/06/2025	12:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Ngoại ngữ	
32	010100092201	1	Ngoại ngữ 2 - Tiếng Hàn 3	7	07/06/2025	12:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Ngoại ngữ	
33	010100096401	2	Giao tiếp liên văn hoá	7	07/06/2025	12:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Ngoại ngữ	
34	010100096403	1	Giao tiếp liên văn hoá	7	07/06/2025	12:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Ngoại ngữ	
35	010100096404	1	Giao tiếp liên văn hoá	7	07/06/2025	12:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Ngoại ngữ	
36	010100148002	1	Bảo hiểm vận tải	7	07/06/2025	12:30	G406	Tự luận	Khoa Kinh tế hàng không	
37	011100051702	1	Toán cơ sở	7	07/06/2025	12:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	
38	011100074707	1	Kinh tế chính trị Mác Lênin	7	07/06/2025	12:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	
39	011100105402	1	Kết cấu Hàng không 1	7	07/06/2025	12:30	G406	Tự luận	Khoa Kỹ thuật Hàng không	
40	010100010709	1	Nguyên lý kế toán	7	07/06/2025	14:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Ghép phòng
41	010100010714	2	Nguyên lý kế toán	7	07/06/2025	14:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	
42	010100012304	1	Văn hóa doanh nghiệp (Organizational Culture)	7	07/06/2025	14:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	
43	010100017701	1	Lý thuyết xác suất - thống kê (Probability Theory and Statistic)	7	07/06/2025	14:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	
44	010100052405	1	Lịch sử Đảng	7	07/06/2025	14:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	
45	010100052410	3	Lịch sử Đảng	7	07/06/2025	14:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	
46	010100052415	1	Lịch sử Đảng	7	07/06/2025	14:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	
47	010100094101	1	Ngữ nghĩa học	7	07/06/2025	14:30	G406	Trắc nghiệm + Tự luận	Khoa Ngoại ngữ	
48	010100094103	1	Ngữ nghĩa học	7	07/06/2025	14:30	G406	Trắc nghiệm + Tự luận	Khoa Ngoại ngữ	
49	010100094104	2	Ngữ nghĩa học	7	07/06/2025	14:30	G406	Trắc nghiệm + Tự luận	Khoa Ngoại ngữ	
50	010100096603	1	Lập trình cơ bản	7	07/06/2025	14:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	
51	010100096606	1	Lập trình cơ bản	7	07/06/2025	14:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	
52	010800060401	1	An toàn sân đỗ	7	07/06/2025	14:30	G406	Tự luận	Khoa Quản trị kinh doanh	
53	011100109501	2	Tiếng Anh 2	7	07/06/2025	14:30	G406	Trắc nghiệm online	Khoa Ngoại ngữ	

STT	Mã LHP	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Hình thức thi	Khoa chủ quản	Ghi chú
54	010100052401	1	Lịch sử Đảng	8	08/06/2025	7:30	G113	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	
55	010100150205	1	Lập kế hoạch và quản lý mạng đường bay	8	08/06/2025	7:30	G113	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	
56	010100163302	1	Quản trị logistics	8	08/06/2025	7:30	G113	Tự luận	Khoa Kinh tế hàng không	
57	011100001601	4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	8	08/06/2025	7:30	G113	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	
58	010100002003	1	Giáo dục thể chất-bóng rổ	8	08/06/2025	7:30	Sân tập 1	Thực hành	Khoa Cơ bản	Ghép phòng
59	010100002011	1	Giáo dục thể chất-bóng rổ	8	08/06/2025	7:30	Sân tập 1	Thực hành	Khoa Cơ bản	
60	010100002204	1	Giáo dục thể chất-bóng chuyền	8	08/06/2025	7:30	Sân tập 1	Thực hành	Khoa Cơ bản	
61	010100002207	1	Giáo dục thể chất-bóng chuyền - Physical Education - Volley ball	8	08/06/2025	7:30	Sân tập 1	Thực hành	Khoa Cơ bản	
62	010100008305	2	Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN	8	08/06/2025	7:30	Sân tập 1	Thực hành	Khoa Cơ bản	
63	011100158803	3	Giáo dục thể chất - Bóng đá	8	08/06/2025	7:30	Sân tập 1	Thực hành	Khoa Cơ bản	Ghép phòng
64	010100001604	1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	8	08/06/2025	9:30	G113	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	
65	010100010210	1	Luật kinh tế (Economic Law)	8	08/06/2025	9:30	G113	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	
66	010100074709	1	Kinh tế chính trị Mác Lênin	8	08/06/2025	9:30	G113	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	
67	011100088501	1	Máy điện	8	08/06/2025	9:30	G113	Trắc nghiệm online	Khoa Điện - Điện tử	

Lập bảng



Dương Gia Bảo

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 06 năm 2025

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO



TS. Trần Thiện Lưu